TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2019/HS-ST
Ngày 27-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang;

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Minh Phong;

2. Ông Lê Anh Tuấn;

- ***Thư ký ghi biên bản phiên toà:*** Ông Trần Công Thương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:*** Bà Trần Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2019/HSST ngày 11/7/2019; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2019/HSST-QĐ ngày 13/8/2019 đối với bị cáo:

Bùi Thế T, sinh năm 1989 tại xã P, huyện L, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thế T1 và bà Trần Thị N; có vợ Trần Thị Thuỳ D và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 05/11/2018 Công an xã P, huyện L, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khoẻ người khác; bị bắt, tạm giam ngày 25 tháng 4 năm 2019; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Trần Thị Th, sinh năm 1954;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện L, tỉnh Nam Định; có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Bà Đinh Thị Thanh Tâm, Trợ giúp viên pháp lý công tác tại Trung tâm Trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định; có mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Bùi Thế D;

Ông Trần Đức T.
Bà Trần Thị L;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Đầu năm 2019 Bùi Thế T cho Trần Công T2, sinh năm 1988 ở thôn Đ, xã P, huyện L, tỉnh Nam Định vay số tiền 80.000.000 đồng và thoả thuận sau một tháng sẽ trả. Tháng 4 năm 2019 T2 bị Công an huyện L, tỉnh Nam Định khởi tố bắt giam về hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản nên chưa trả nợ được cho T.

Khoảng 16 giờ ngày 24/4/2019, Bùi Thế T điện thoại cho Bùi Thế D, sinh năm 1989 trú tại thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Nam Định đón T đến nhà T2 để đòi nợ. Đến nơi, T bảo D đứng ngoài ngõ còn T đi bộ vào nhà tìm T2. Thấy bà Trần Thị Th (mẹ T2) ở bếp, T hỏi "Thằng T2 đâu" thì không thấy bà Th trả lời nên chửi "Đ mẹ chúng mày, T2 nó nợ tiền tao, vợ chồng chúng mày phải trả tao nếu không tao giết cả nhà chúng mày". Bà Th thắc mắc việc T chửi láo thì bị T lao vào dùng tay tát vào mặt, đang bị loạng choạng thì T dùng hai tay đẩy mạnh vào lưng khiến bà Th ngã chống tay xuống nền bếp. Nghe tiếng bà Th tri hô, ông Trần Đức T3, sinh năm 1969 là hàng xóm chạy sang can ngăn thì bị T chửi và tấn công chống trả. T tiếp tục lao vào đe doạ và đẩy ngã bà Th ra hiên. Hậu quả bà Th ngã bị gãy cổ tay trái phải đi chữa trị tại phòng khám N thuộc xã P, huyện L, tỉnh Nam Định.

Sau khi vụ việc xảy ra, bà Th có đơn trình báo và đề nghị Công an huyện Mỹ Lộc xử lý theo pháp luật. Công an huyện Mỹ Lộc đã thực hiện việc khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ việc là khu vực bếp nhà bà Trần Thị Th ở thôn Đ, xã P, huyện L, tỉnh Nam Định để phục vụ công tác điều tra.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 70/19/TgT, ngày 25/4/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận đối với bà Trần Thị Th: Gãy đầu dưới xương quay trục thẳng 07%; gãy mỏm châm trụ 07%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 14% (mười bốn phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương: Phần bàn tay và cổ tay trái va đập với vật cứng (kiểu ngã chống tay) dẫn đến thương tích.

Quá trình điều tra, Bùi Thế T khai nhận toàn bộ hành vi dùng tay tát và đẩy ngã dẫn đến việc bà Th bị thương tích như đã nêu trên.

Đối với Bùi Thế D là người đã chở Bùi Thế T đến nhà Trần công T2 nhưng bản thân D không biết mục đích và việc làm của T. Mặt khác D không có hành vi tham gia, giúp sức gì cho T nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với Bùi Thế D.

Về trách nhiệm dân sự, bà Trần Thị Th yêu cầu Bùi Thế T bồi thường thương

tích với tổng số tiền 30.985.000 đồng, trong đó tiền khám chữa trị và tiền thuốc là 9.285000 đồng; tiền mất thu nhập trong 03 tháng là 10.500 đồng; công người phục vụ 02 tháng là 10.000.000 đồng; chi phí khác là 1.200.000 đồng.

Bản cáo trạng số 19/CTr - KSĐT ngày 09/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc đã truy tố bị cáo Bùi Thế T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 với tình tiết định khung "Có tính chất côn đồ" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Bùi Thế T khai nhận bản thân không có mâu thuẫn gì với bị hại nhưng do bực tức vì con bị hại nợ tiền không trả nên thiếu suy nghĩ dẫn đến vi phạm pháp luật; thương tích của bà Th như bản kết luận giám định pháp y là đúng; Viện kiểm sát truy tố không oan nên không thắc mắc gì; bản thân rất hối hận và xin chịu trách nhiệm sẽ bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu bị hại. Bị hại bà Trần Thị Th giữ nguyên yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại 30.985.000 đồng được bị cáo chấp thuận. Trợ giúp viên pháp lý đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận thoả thuận việc bồi thường dân sự giữa bị hại với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Thế T phạm tội "Cố ý gây thương tích"; căn cứ áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 33 đến 39 tháng tù; về bồi thường dân sự đề nghị ghi nhận sự thoả thuận giữa bị hại và bị cáo. Bị cáo không bào chữa gì và có lời nói sau cùng ân hận về lỗi lầm đã vi phạm pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc cũng như Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc cũng như Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo, bị hại cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai bị cáo tại phiên toà phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo và lời khai của bị hại; biên bản khám nghiệm hiện trường vụ án; bản kết luận giám định pháp y về thương tích người bị hại; lời khai và kết quả nhận dạng của những người làm chứng

cũng như toàn bộ lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết chứng cứ này đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 24/4/2019 Bùi Thế T đến nhà Trần Công T2 ở thôn Đ, xã P, huyện L, tỉnh Nam Định để đòi nợ thì gặp bà Trần Thị Th là mẹ Trần Công T2. Sau khi hỏi bà Th và biết T2 không có nhà, T đã buông lời chửi tục, đe doạ và thực hiện hành vi dùng tay tát vào mặt rồi đẩy vào người bà Trần Thị Th. Hậu quả làm bà Th bị ngã gãy tay trái với tỷ lệ thương tích 14% (mười bốn phần trăm). Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 với tình tiết định khung "Có tính chất côn đồ" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Thế T là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã dùng sức mạnh vật chất trực tiếp xâm phạm đến sức khoẻ của người khác, là khách thể được pháp luật nhà nước bảo hộ. Mặt khác, hành vi đó được thực hiện một cách vô cớ đối với một người phụ nữ cao tuổi trong khi họ không có mâu thuẫn, không có hành vi gì làm tổn hại đến sức khoẻ, danh dự nhân phẩm hay tài sản của bị cáo. Điều đó thể hiện tính côn đồ, bất chấp pháp luật và coi thường người khác của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây bất bình, hoang mang trong nhân dân mà còn để lại dư luận xấu đến an ninh trật tự trong xã hội. Hiện nay tình hình an ninh trật tự đang có nhiều diễn biến phức tạp, tình trạng sử dụng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn cá nhân trong đời sống xã hội ngày càng tăng, tính chất mức độ ngày một manh động. Đặc biệt là tình trạng cho vay nặng lãi và hoạt động đòi nợ của các đối tượng tín dụng đen. Tất cả nguyên nhân chính là do một bộ phận không nhỏ những đối tượng không chịu tu dưỡng rèn luyện, có lối sống buông thả, xem nhẹ kỷ cương pháp luật và coi thường tính mạng, sức khoẻ người khác, luôn sẵn sàng bằng mọi thủ đoạn đe doạ, hành hung nhằm đạt được mục đích trái pháp luật của mình mà trong số đó thì bị cáo cũng là không ngoại lệ. Hành vi chửi tục, đe doạ và sử dụng bạo lực để dằn mặt nhằm mục đích gây áp lực buộc bà Trần Thị Th phải đứng ra trả nợ cho con trai Trần Công T2 đã dẫn đến gây thương tích 14% sức khoẻ cho bà Th của bị cáo là hành vi vi phạm pháp luật Nhà nước, trái với đạo đức xã hội. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, tháng 10 năm 2018 đã bị Công an xã P xử lý hành chính về hành vi xâm hại sức khoẻ người khác khi đi đòi nợ. Tuy nhiên bị cáo đã không lấy đó làm bài học thức tỉnh mà trái lại, với bản tính côn đồ, hung hãn nên một lần nữa tiếp tục thực hiện hành vi có cùng tính chất. Bị cáo không chỉ vô cớ đe doạ, gây thương tích cho bị hại mà còn hành hung chống trả lại cả người can ngăn hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo, điều đó thể hiện rõ sự manh động nguy hiểm của bị cáo. Vì vậy bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ bị xâm phạm, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, hậu quả nguy hại cho xã hội thì đối với bị cáo cần phải áp dụng biện pháp giáo dục nghiêm khắc bằng cách cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục; đồng thời cũng mới đáp ứng được yêu cầu răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo ngoài tình tiết định khung quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 thì không có tình tiết nào bị coi là tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự; quá trình khai báo bị cáo thành khẩn, nhận thức lỗi lầm, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo đã có thời gian hoàn thành nghĩa vụ quân sự được xuất ngũ trở về địa phương. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước. Xét mức án Viện kiểm sát đề nghị cần áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận với đề nghị này và sẽ ấn định một mức án cụ thể đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo hoàn lương trở về với cuộc sống cộng đồng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Trần Thị Th yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại với tổng số tiền là 30.985.000đ được bị cáo chấp thuận. Xét đây là sự thoả thuận dân sự hoàn toàn tự nguyện giữa bị hại và bị cáo, không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử sẽ ghi nhận sự thoả thuận này và buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thế T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo T 36 (ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giữ, ngày 25 tháng 4 năm 2019.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự thoả thuận giữa bị cáo và bị hại; buộc bị cáo Bùi Thế T phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Trần Thị Th ở thôn Đ, xã P, huyện L, tỉnh Nam Định số tiền 30.985.000đ (ba mươi triệu chín trăm tám lăm nghìn đồng).

4. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng);

Án phí dân sự trong vụ án hình sự bị cáo phải chịu 1.549.250đ (một triệu năm trăm bốn chín nghìn hai trăm năm mươi đồng).

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đối với khoản tiền phải thi hành án trên, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, Cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành mà người phải thi hành án không nộp thì hàng tháng phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền phải thi hành.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo, bị hại;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Văn Quang